TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BA ĐỒN** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80/2020/QĐST-HNGĐ	*Ba Đồn, ngày 29 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 138/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Tuyết Nh - Sinh năm: 1999

Nơi cư trú: Tổ dân phố Th, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

Bị đơn: Anh Đoàn Văn Th - Sinh năm: 1994

Nơi cư trú: Tổ dân phố Th, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Tuyết Nh và anh Đoàn Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung:

Chị Nguyễn Tuyết Nh và anh Đoàn Văn Th thống nhất giao con chung Đoàn Nhật N, sinh ngày 24 tháng 02 năm 2020 cho chị Nguyễn Tuyết Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Đoàn Văn Th có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con

chung mỗi tháng 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)* kể từ tháng 01/2021 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ qua lại thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Không có.

- Về án phí: Hai bên đương sự thoả thuận chị Nguyễn Tuyết Nh nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn để sung công quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007055 ngày 01 tháng 12 năm 2020. Trả lại cho chị Nh 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- UBND phường Quảng Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Dương